TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2020/HS-ST
Ngày 11/11/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Nhàn
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà: Nguyễn Thị Ngân Hà
Ông: Hoàng Văn Tiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Chung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 11 năm 2020 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 74/2020/HSST ngày 14 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Hoàng Văn L, sinh ngày 19 tháng 4 năm 1982, tại Quảng Bình. ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn 7 P, xã L, TP.Đ, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: thợ xây; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn T, sinh năm: 1952 và con bà: Nguyễn Thị L, sinh năm: 1956, hiện hai ông bà đều làm ruộng và trú tại thôn 7 P, xã L, TP.Đ, tỉnh Quảng Bình; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; vợ: Lê Thị N, sinh năm 1984, nghề nghiệp: nội trợ, con 02 đứa, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2014. Nhân thân: 03/8/2009 bị Công an thành phố Đồng Hới xử phạt vi phạm hành chính số tiền 200.000đ về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 30/11/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới xử phạt 36 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản", thi hành án tại Trại giam Công an tỉnh Quảng Bình, ngày 30/8/2013 ra trại. Ngày 22/4/2014 bị TAND TP. Đồng Hới xử phạt 04 năm tù về tội "Cướp giật tài sản", thi hành án tại Trại giam Đồng Sơn, ngày 03/02/2017 ra tù về địa phương cho đến ngày phạm tội. Đã thi hành

xong các khoản án phí, tiền phạt. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 07/8/2020 cho đến nay tại nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới. Bị cáo có mặt theo Lệnh trích xuất.

- *Bị hại*:

1. Phạm Thị Th, sinh năm: 1966; TT: X M, C M, Hà Nội, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Lê Thị N, sinh năm: 1984; TT: thôn 7 P, xã L, TP. Đ H, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06h 00’ ngày 10/7/2020, Hoàng Văn L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đen đỏ, BKS 73V3-0077 (xe mang tên Lê Thị N là vợ của L, là tài sản chung của vợ chồng) đi tìm nơi sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đến bãi biển đối diện khách sạn Why Not thuộc địa phận TDP7, phường H, L để xe trên vỉa hè rồi đi bộ xuống bãi biển. Phát hiện trên ghế ở bãi cát có 01 túi xách hiệu D-B-OLY, màu đen vàng của bà Phạm Thị Th, trú tại Hà Nội. L lấy trộm túi xách rồi lên lấy xe tẩu thoát. Khi đến một bãi dương thuộc xã Bảo Ninh, L dừng xe mở túi xách ra kiểm tra bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, màu đen; 01 thẻ căn cước công dân số 001166003157 mang tên Phạm Thị Th; Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 3.500.000đ. L lấy tiền rồi chôn túi xách, điện thoại và thẻ căn cước công dân xuống bãi cát bên đường rồi đi về. Số tiền trên L tiêu xài cá nhân hết. Kết luận định giá số 40/KL-HĐĐG ngày 27/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đồng Hới kết luận: 01 túi xách nhãn hiệu D-B-OLY, màu đen vàng, kích thước (23x12) cm trị giá 100.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, màu đen, số IMEI 1: 352810098434422, số IMEI 2: 352811098434420 trị giá 1.400.000 đồng. Tổng trị giá tài sản trộm cắp là: 5.000.000đồng.

Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại cho bà Phạm Thị Th 01 túi xách nhãn hiệu D-B-OLY, màu đen vàng, kích thước (23x12) cm; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, màu đen số IMEI 1: 352810098434422, số IMEI 2: 352811098434420; 01 thẻ căn cước công dân số 001166003157.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đen đỏ, BKS: 73V3-0077, số khung 237959, số máy 5713589 của Hoàng Văn L.

Trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bà Phạm Thị Th số tiền 3.500.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 71/CT-VKSĐH-KT ngày 13 tháng 10 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã truy tố bị cáo Hoàng Văn L về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội, chứng minh và phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng có xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi áp dụng hình phạt. Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt Hoàng Văn L từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Vật chứng của vụ án: đề nghị trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX cho chị Lê Thị N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, Hoàng Văn Lg đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, phù hợp về thời gian, địa điểm, số lượng tài sản và quá trình diễn biến phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: khoảng 6h 00' ngày 10/7/2020 Hoàng Văn L đã lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của chị Phạm Thị Th, lén lút lấy trộm 01 túi xách trong đó có 01 ĐTDĐ, giấy tờ tùy thân và tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 3.500.000đ. Theo kết luận định giá, tài sản bị cáo chiếm đoạt tổng trị giá 5.000.000đ. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát và kết luận của kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ.

Đánh giá tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Hoàng Văn L là người đã trưởng thành, có đầy đủ sức khỏe, đủ trình độ nhận thức về xã hội cũng như về pháp luật, bị cáo từng bị xử phạt hành chính về

hành vi trộm cắp tài sản và hai lần bị xét xử về hành vi cướp giật tài sản đáng lẽ ra bị cáo phải biết tự răn mình nhưng vì chầy lười, thích hưởng thụ, nhưng lại muốn có tiền nhanh chóng nên khi trên đường đi ngang qua bãi biển, nảy sinh ý định trộm cắp liền đi tìm nơi sơ hở để thực hiện. Hành vi của bị cáo là cố ý, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do đó, HĐXX thấy rằng cần áp dụng mức án nghiêm mới mong cải tại được bị cáo. Hội đồng xét xử sẽ áp dụng khoản 1 Điều 173 BLHS để xét xử bị cáo, có xem xét cho bị cáo đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại, gia đình có bố là người có công với cách mạng được Nhà nước ghi nhận, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS để cân nhắc hình phạt.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và tiền bồi thường đầy đủ, không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

[4] Về vật chứng vụ án: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đen đỏ, BKS: 73V3-0077 số khung 237959, số máy 5713589 do Hoàng Văn L điều khiển, quá trình điều tra xác định được xe mang tên Lê Thị N (là vợ của L), đây là tài sản mua trong thời kỳ hôn nhân nhưng nguồn tiền là của vợ và gia đình vợ cho nên mang tên trong giấy tờ xe là Lê Thị N, là phương tiện đi làm việc của cả gia đình, hàng ngày bị cáo điều khiển xe đi làm thợ xây, khi nảy sinh ý định trộm cắp thì bỏ xe trên vỉa hè, đi bộ xuống bãi biển mới tìm tài sản để trộm nên xét thấy phương tiện không dùng vào việc phạm tội và chị N không hề hay biết việc trộm cắp nên cần trả lại xe mô tô cho chị N, điều đó không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Hoàng Văn L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 BLHS.

Xử phạt: Hoàng Văn L 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 07/8/2020 .

Tiếp tục tạm giam bị cáo Hoàng Văn L 45 ngày theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử, để đảm bảo thi hành án.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS

Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đen đỏ, BKS: 73V3-0077 số khung 237959, số máy 5713589 mang tên Lê Thị N cho chị N

(Vật chứng nêu trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/10 /2020, giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới).

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Toà án: Bị cáo Hoàng Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (11/11/2020).

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND TP Đồng Hới;
- Công an TP. Đồng Hới;
- Chi cục THADS TP Đồng Hới;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người đại diện hợp pháp;
- Người có QLNVLQ; ╱ nếu có
- Lưu hồ sơ và án văn;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - chủ toạ phiên toà

(đã ký)

Hoàng Thị Thanh Nhàn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân ***Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa***